

Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 404/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1994; nơi cư trú: S, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Tạm trú: Thôn Ng, xã Ngh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Bế Văn H, sinh năm 1990, nơi cư trú: Suối V, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều: 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Bế Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Bế Văn H có ba con chung là: Bế Thị Bảo A, sinh ngày 30/4/2016, Bế Gia Kh, sinh ngày 20/3/2018 và Bế Đăng Kh1, sinh ngày 21/6/2020. Các bên thỏa thuận giao cho chị M trực tiếp nuôi 2 con: Bế Thị Bảo A, sinh ngày 30/4/2016 và Bế Đăng Kh1, sinh ngày 21/6/2020; giao cho anh H trực tiếp nuôi con: Bế Gia Kh, sinh ngày 20/3/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Chị M và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M và anh H thỏa thuận chị M nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình; số tiền này được trừ vào 300.000 đồng chị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0013432 ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Nguyễn Thị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án+VT.

THẨM PHÁN

Dương Thế Vinh